

Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 08 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 537/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị N; **Sinh năm:** 1987; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Căn hộ số X, tổ dân phố số 2, phường V, quận L, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ; **Sinh năm:** 1982; Nơi đăng ký HKTT: Căn hộ số Y, tổ dân phố số 2, phường V, quận L, thành phố Hà Nội; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân & Gia đình; Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điểm a Khoản 5, Điểm b Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023 ;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị N và anh Nguyễn Văn Đ;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị N và anh Nguyễn Văn Đ có 02 con chung là:

Cháu Nguyễn Hoàng Bảo C, sinh ngày 21/9/2011 và cháu Nguyễn Hoàng Bảo Anh, sinh ngày 18/12/2015. Giao cả hai con cho chị N được nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Chị N và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận chị N đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (*Biên lai số 009234, ngày 25/12/2023*), nay chuyển thành án phí. Chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Nam Tân, H.Nam Sách, T.Hải Dương; (GCN kết hôn số: 29; Quyền số: 01);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lệ Thủy